

ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI CỦA CÁC DOANH NGHIỆP HÀN QUỐC VÀO NGÀNH DỆT- MAY, GIÀY DA Ở VIỆT NAM: THỰC TRẠNG VÀ TRIỂN VỌNG

Ths. Jeoung Yoo Kyung

Email: yeukyung@gmail.com

PGS.TS. Trần Xuân Cầu

Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

Mục tiêu chính của bài viết là đánh giá xu hướng FDI của các DN ngành dệt may - giày da của Hàn Quốc vào Việt Nam trong những năm gần đây. Những kết quả nghiên cứu cho thấy rằng; từ năm 1992 đến nay, quy mô vốn đầu tư vào Việt Nam của DN ngành dệt may - giày da cũng đang có xu hướng tăng mạnh; mục đích đầu tư chủ yếu là tận dụng được lao động giá rẻ nhưng trong thời gian gần đây trong khi thị trường Việt Nam đang mở rộng, không ít DN ngành dệt may - giày da đầu tư vào Việt Nam không chỉ để xúc tiến xuất khẩu mà còn thâm nhập vào thị trường Việt Nam; phần lớn DN ngành dệt may - giày da là các DN vừa và nhỏ, có số lượng lao động và quy mô vốn đầu tư không lớn; hình thức FDI phổ biến nhất của các DN ngành dệt may - giày da là hình thức DN 100% vốn đầu tư nước ngoài. Từ kết quả phân tích thực trạng FDI của các DN ngành dệt may - giày da của Hàn Quốc, bài viết sẽ góp phần nghiên cứu và đề xuất các giải pháp thúc đẩy và nâng cao chất lượng cao của FDI.

Từ khóa: Đầu tư trực tiếp nước ngoài, DN FDI Hàn Quốc, Ngành dệt may - giày da.

1. Đặt vấn đề

Đầu tư trực tiếp nước ngoài tạo điều kiện cho nền kinh tế Việt Nam mở rộng hợp tác, tăng cường sự trao đổi và hiểu biết lẫn nhau giữa các quốc gia, hòa nhập vào cộng đồng quốc tế. FDI và ODA đang và sẽ là một trong những nhân tố quan trọng cho sự phát triển năng động của Việt Nam trong ngưỡng cửa thế kỷ 21.

Các quốc gia chủ yếu mà các DN Hàn Quốc đầu tư ra không chỉ là Hoa Kỳ, EU mà còn bao gồm Trung Quốc, Việt Nam và Ấn Độ. Đặc biệt, đầu tư trực tiếp của Hàn Quốc vào Việt Nam tăng trưởng nhanh chóng sau khi quan hệ ngoại giao giữa hai nước được thiết lập vào năm 1992. Bên cạnh đó, việc ký kết FTA giữa Hàn Quốc và ASEAN cùng với sự khởi động đàm phán FTA Hàn Quốc- Việt Nam gần đây càng thúc đẩy nhiều DN Hàn Quốc tiến hành đầu tư vào Việt Nam.

Từ khi thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước (1992) đến năm 2011, FDI của Hàn Quốc vào Việt Nam đã tăng nhanh chóng với 6.554 dự án và tổng vốn đầu tư thực hiện đạt 7,98 tỷ USD. Trong đó, các DN FDI ngành công nghiệp chế biến vào Việt Nam chiếm 72% tổng số dự án, 54% tổng vốn thực hiện. Thêm vào đó, sau khi gia nhập WTO, Việt Nam đã nói lòng các quy chế đầu tư nước ngoài, đồng thời cải thiện môi trường cho hoạt động đầu tư này. Trong

đó, nguồn lao động dồi dào và giá nhân công thấp là một trong những lợi thế để quyết định FDI của nhà đầu tư vào Việt Nam. Với những đặc trưng đó, Việt Nam trở thành một điểm đến thu hút sự quan tâm của các DN Hàn Quốc ngành công nghiệp chế biến nói chung, ngành dệt may- giày da nói riêng.

Như vậy, hoạt động FDI của các DN Hàn Quốc đóng vai trò quan trọng và không thể thiếu ở Việt Nam, nhưng chưa có nhiều nghiên cứu nào về FDI của các DN Hàn Quốc ngành công nghiệp chế biến nói chung, ngành dệt may- giày da nói riêng cả ở Hàn Quốc và ở Việt Nam.

Mục tiêu cơ bản của bài viết này là: (1) xem xét một số đặc điểm và thực tiễn về FDI của Hàn Quốc vào Việt Nam; (2) đánh giá xu hướng hoạt động FDI của các DN Hàn Quốc ngành công nghiệp chế biến nói chung, ngành dệt may- giày da nói riêng; (3) trên cơ sở phân tích đúng và khách quan về hiện trạng, đưa ra một số giải pháp nhằm thúc đẩy và nâng cao chất lượng đầu tư của các DN Hàn Quốc vào Việt Nam.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng chủ yếu phương pháp nghiên cứu tài liệu. Các thông tin trình bày trong nghiên cứu được tổng hợp từ các tài liệu đã công bố của Tổng cục Thống kê Việt Nam và Ngân hàng

Xuất nhập khẩu Hàn Quốc.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Một số khái niệm về đầu tư trực tiếp nước ngoài

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (Sau đây gọi là FDI) là hình thức mà trong đó các tổ chức, cá nhân nước ngoài đầu tư sang nước khác và trực tiếp quản lý hoặc tham gia quá trình sử dụng và thu hồi số vốn đầu tư bỏ ra.

FDI được thực hiện theo hai kênh chủ yếu là đầu tư mới và mua lại/sáp nhập. Đầu tư mới là các chủ đầu tư thực hiện đầu tư ở nước ngoài thông qua việc xây dựng các DN mới. Đây là kênh truyền thống của FDI và cũng là phương thức đầu tư chủ yếu để các nhà đầu tư ở các nước phát triển tập trung vào các nước đang phát triển. Mua lại và sáp nhập là các chủ đầu tư tiến hành đầu tư thông qua việc mua lại và sáp nhập các DN hiện có ở nước ngoài. Kênh đầu tư này được thực hiện ở các nước phát triển, các nước mới công nghiệp hóa và rất phổ biến trong những năm gần đây.

Hình thức doanh nghiệp FDI gồm doanh nghiệp liên doanh, doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài, hợp đồng hợp tác kinh doanh, hợp đồng xây dựng- kinh doanh- chuyển giao, hợp đồng xây dựng- chuyển giao- kinh doanh, hợp đồng xây dựng- chuyển giao.

3.2. Đánh giá xu hướng FDI của Hàn Quốc vào Việt Nam những năm gần đây

Đầu tư nước ngoài của DN Hàn Quốc vào Việt Nam đầu tiên là hoạt động đầu tư hợp tác của công ty Han-Ju (tháng 1/1992). Sau khi quan hệ ngoại giao giữa Hàn Quốc và Việt Nam được thiết lập vào tháng 12/1992, hoạt động đầu tư của các DN Hàn Quốc mới chính thức bắt đầu, nhưng quy mô dự án cũng như khối lượng đầu tư rất nhỏ bé. Từ đó đến nay, FDI của Hàn Quốc vào Việt Nam đã tăng lên nhanh chóng. Tính đến hết năm 2011, tổng số dự án

còn hiệu lực là 2.960 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký đạt hơn 23 tỷ USD.

Thông kê của Ngân hàng Xuất nhập khẩu Hàn Quốc cho thấy trong giai đoạn 1992 – 2011, các DN FDI Hàn Quốc tập trung đầu tư vào ngành công nghiệp chế biến. Số dự án của ngành công nghiệp chế biến chiếm gần 72% tổng số dự án đầu tư vào Việt Nam của Hàn Quốc. Vốn đầu tư thực hiện đạt hơn 4,3 tỷ USD, chiếm gần 54% tổng số vốn thực hiện. Việc FDI ngành công nghiệp chế biến vào Việt Nam chiếm tỷ trọng cao trong tổng số dự án và tổng vốn thực hiện của Hàn Quốc đã ảnh hưởng lớn đến xu thế FDI của Hàn Quốc vào Việt Nam.

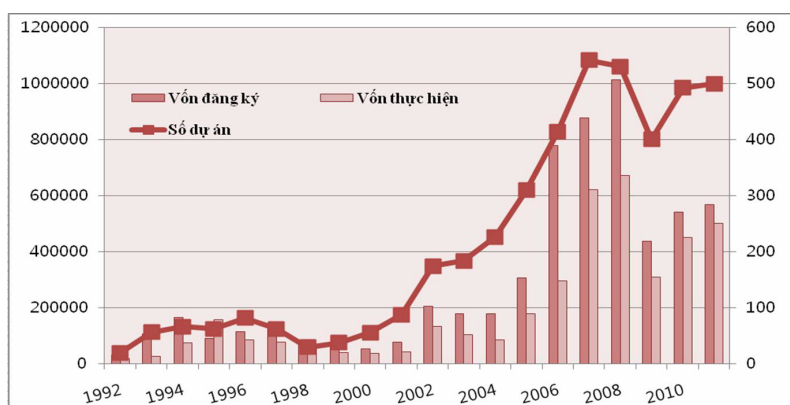
Cơ cấu đầu tư của Hàn Quốc có sự thay đổi lớn. Trong giai đoạn từ năm 1992-2001, Hàn Quốc chú trọng nhiều tới lĩnh vực công nghiệp nhẹ, như may mặc, giày dép, ba lô, túi xách và công nghiệp chế biến lâm, hải sản, bởi các lĩnh vực này cần vốn đầu tư ít nhưng lại tận dụng được nhiều nhân công rẻ. Tuy nhiên, từ năm 2002 đến nay, các doanh nghiệp Hàn Quốc có xu hướng chuyển sang đầu tư trong các lĩnh vực công nghiệp nặng, điện tử, vận tải, bất động sản, khách sạn, nhà hàng với quy mô vốn lớn và công nghệ cao [5].

Tuy nhiên các ngành dệt may - giày da, ngành sản xuất radio, tivi và thiết bị điện, ngành sản xuất hóa chất, các sản phẩm hóa chất, sản xuất máy móc thiết bị vẫn là những ngành chủ yếu được thực hiện nhiều FDI trong ngành CNCB. Vốn thực hiện của các ngành dệt may- giày da là gần 14 tỷ USD, chiếm 33% tổng vốn thực hiện của ngành công nghiệp chế biến. Ngành sản xuất radio, tivi và thiết bị điện chiếm 11%, ngành sản xuất hóa chất và các sản phẩm hóa chất chiếm 4%, và ngành Sản xuất máy móc thiết bị chiếm 3% tổng vốn thực hiện. *Biểu đồ 5* cho thấy các DN Hàn Quốc tập trung đầu tư trực tiếp vào Việt Nam trong các ngành dệt may- giày da.

Hình thức FDI chủ yếu của các DN Hàn Quốc

Biểu đồ 1: Xu thế FDI ngành CNCB của Hàn Quốc vào Việt Nam thời kỳ 1992 - 2011

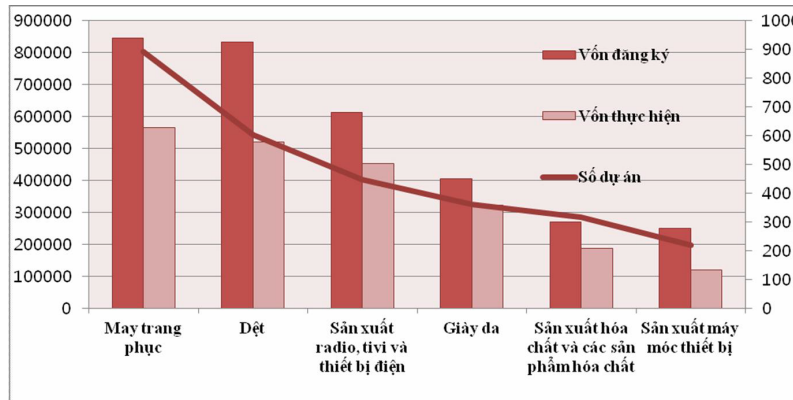
Đơn vị tính: 1.000 USD, dự án



Nguồn: Ngân hàng Xuất nhập khẩu Hàn Quốc.

**Biểu đồ 2: Các ngành thu hút nhiều FDI trong ngành CNCB của Hàn Quốc
thời kỳ 1992-2011**

Đơn vị tính: 1.000 USD, dự án



Nguồn: Ngân hàng xuất nhập khẩu Hàn Quốc.

trong ngành công nghiệp chế biến là DN 100% vốn đầu tư nước ngoài, DN liên doanh và Hợp đồng hợp tác kinh doanh. Trong đó, DN 100% vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỷ trọng cao nhất (60%) trong tổng vốn thực hiện, tiếp đến là hình thức DN liên doanh chiếm 22% và Hợp đồng hợp tác kinh doanh chiếm 18%.

Rất nhiều các dự án liên doanh sau một thời gian hoạt động đã dịch chuyển sang hình thức 100% vốn đầu tư nước ngoài, số dĩ như vậy là do các nhà đầu tư Hàn Quốc muốn thông qua vị trí áp đảo về vốn để nắm giữ quyền điều hành trong các dự án đầu tư [4].

Các động cơ chủ yếu quyết định FDI vào Việt Nam của các DN Hàn Quốc ngành công nghiệp chế biến là nhằm sử dụng lao động giá rẻ, xúc tiến xuất khẩu, thâm nhập vào thị trường Việt Nam và mở rộng ra thị trường của các nước khác. Hay nói một cách khác, lợi thế về nguồn nhân lực tác động lớn tới quyết định FDI của các DN ngành công nghiệp chế biến của Hàn Quốc.

3.3. Thực trạng FDI của các doanh nghiệp Hàn Quốc ngành dệt may-giày da vào Việt Nam

Hàn Quốc đang nổi lên là một trong những thị trường mới của ngành dệt may Việt Nam với mức tăng trưởng xuất khẩu năm 2011 tăng 145% so với năm 2010, đạt 905 triệu USD. Trong hơn 900 triệu USD thu về từ xuất khẩu đó, các DN 100% vốn Hàn Quốc hoạt động tại Việt Nam chiếm 80% [2].

Trong 1992- 2011, số dự án của DN ngành dệt may - giày da của Hàn Quốc đầu tư nước ngoài vào Việt Nam là 1.855 dự án, chiếm gần 40% tổng số dự án của DN Hàn Quốc ngành công nghiệp chế biến. Vốn thực hiện của DN ngành dệt may - giày da Việt Nam đạt 1,4 tỷ USD, chiếm hơn 32% tổng vốn thực hiện của DN Hàn Quốc ngành CNCB.

Quy mô FDI của DN ngành dệt may- giày da tăng dần đến năm 2000, nhưng đang theo xu hướng gia tăng

mạnh, đặc biệt từ khi Việt Nam gia nhập WTO năm 2006. Sự gia nhập WTO của Việt Nam có ảnh hưởng lớn tới điều kiện xuất khẩu sản phẩm của các DN ngành dệt may - giày da của Hàn Quốc tại Việt Nam.

Phần lớn DN ngành dệt may - giày da của Hàn Quốc là các DN thầu phụ (OEM) có nhu cầu lớn về lao động, sản xuất các sản phẩm thuộc nhãn hiệu nổi tiếng nước ngoài để xuất khẩu hàng sang thị trường Hoa Kỳ hoặc EU. Điều này khiến cho vốn thực hiện đầu tư của DN ngành dệt may - giày da chiếm hơn 32% tổng vốn thực hiện của DN ngành công nghiệp chế biến của Hàn Quốc.

Như vậy, đại đa số DN ngành dệt may - giày da của Hàn Quốc coi nguồn lao động dồi dào và giá thành thấp là lợi thế của thị trường đầu tư Việt Nam. *Biểu đồ 3* cho thấy các nhân tố về lao động giá rẻ và xúc tiến xuất khẩu đang tác động mạnh nhất tới hoạt động FDI của các DN ngành dệt may - giày da Hàn Quốc. Điều đáng lưu ý là từ năm 2006, tỷ trọng vốn thực hiện với mục đích thâm nhập vào thị trường Việt Nam ngày càng cao hơn cùng kỳ năm trước. Nói cách khác, các DN ngành dệt may - giày da của Hàn Quốc đã bắt đầu quan tâm hơn tới thị trường hấp dẫn Việt Nam.

Gần 60% hình thức FDI của các DN ngành công nghiệp chế biến của Hàn Quốc là hình thức DN 100% vốn đầu tư nước ngoài, hình thức FDI phổ biến nhất của các DN ngành dệt may - giày da cũng là hình thức DN 100% vốn đầu tư nước ngoài, chiếm 77% trong tổng vốn thực hiện của các DN ngành dệt may - giày da.

Số dự án phân theo quy mô DN ngành dệt may - giày da cho thấy các DN vừa và nhỏ chủ yếu đã thực hiện FDI vào Việt Nam trong giai đoạn năm 1992 - 2001. Thêm vào đó, số dự án của các DN vừa và nhỏ tăng thêm hơn 69% là do hoạt động FDI của các DN này được triển khai rất tích cực trong giai đoạn

2002-2011. Vốn thực hiện của các DN vừa và nhỏ chiếm tỷ trọng cao hơn 83% trong tổng vốn thực hiện đã cho thấy phần lớn DN ngành dệt may - giày da của Hàn Quốc là các DN vừa và nhỏ với quy mô vốn đầu tư không lớn.

Như vậy, sở dĩ hình thức FDI ngoài của DN ngành dệt may - giày da Hàn Quốc chủ yếu là hình thức DN 100% vốn đầu tư nước ngoài là do phần lớn DN ngành dệt may - giày da của Hàn Quốc là các DN vừa và nhỏ. Tức là, chủ đầu tư của DN ngành dệt may - giày da Hàn Quốc thực hiện FDI với hình thức DN 100% vốn đầu tư nước ngoài nhằm mục đích nắm giữ toàn quyền quản lý, điều hành doanh nghiệp, tự do tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.4. Triển vọng và giải pháp thúc đẩy FDI của các doanh nghiệp Hàn Quốc

Tình hình chính trị ổn định, vị thế quốc tế của Việt Nam đang được nâng cao cùng với các hoạt động kinh tế đối ngoại tích cực của lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước Việt Nam sẽ tiếp tục củng cố lòng tin và làm gia tăng mối quan tâm của các DN FDI.

Triển vọng đầu tư của Hàn Quốc vào Việt Nam rất có tương lai, nhờ sự phát triển mạnh mẽ mối quan hệ giữa hai nước. Hàn Quốc luôn nằm trong top 3 nhà đầu tư lớn nhất vào Việt Nam. Nguyên nhân Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn của nhiều nhà đầu tư nước ngoài, trong đó có các nhà đầu tư Hàn Quốc là do những lợi thế về giá công nhân thấp, môi trường đầu tư ngày càng được cải thiện, nền kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng cao và nằm ở vị trí địa lý lý tưởng là trung tâm khối ASEAN. Hơn nữa, sự gia nhập WTO của Việt Nam và FTA giữa hai nước cũng góp phần đưa Việt Nam trở thành một thị trường rất quan trọng của các nhà đầu tư Hàn Quốc.

Trong khi đó, Hàn Quốc đang nổi lên là một trong những thị trường mới của ngành dệt may Việt Nam với tăng trưởng xuất khẩu năm 2011 tăng 145% so với năm 2010 đạt 905 triệu USD. Trong hơn 900 triệu USD thu về từ xuất khẩu đó, các DN 100% vốn Hàn Quốc hoạt động tại Việt Nam chiếm 80% [2].

Như vậy, hoạt động FDI của các DN ngành dệt may - giày da của Hàn Quốc ảnh hưởng lớn tới cả kim ngạch xuất khẩu lẫn sự tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Từ đó, cần phải thúc đẩy và nâng cao chất lượng đầu tư của các DN ngành dệt may - giày da của Hàn Quốc vào Việt Nam. Trong đó, các giải pháp cần thực hiện là:

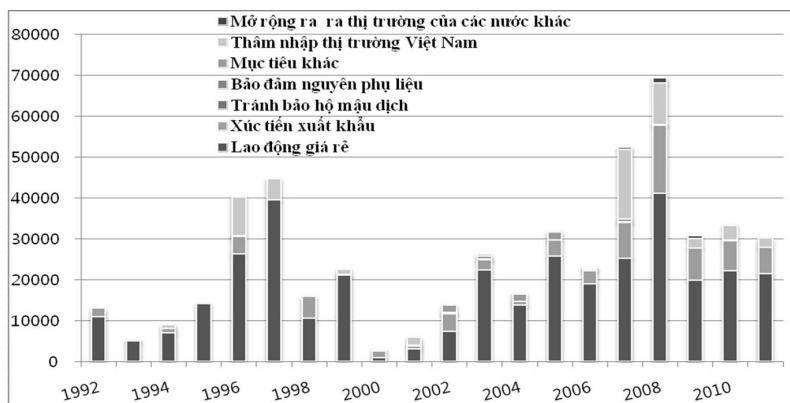
Thứ nhất, tăng cường đầu tư vào kết cấu hạ tầng: Hệ thống kết cấu hạ tầng của Việt Nam vẫn còn yếu kém, chưa đáp ứng được nhu cầu của các DN FDI ngành công nghiệp chế biến nói chung, các DN ngành dệt may- giày da của Hàn Quốc nói riêng. Đặc biệt là hệ thống cấp điện, nước, đường giao thông, cảng biển, hệ thống kết cấu hạ tầng ngoài hàng rào các KCN. Kết cấu hạ tầng yếu kém cản trở lớn nhất đối với thu hút FDI.

Thứ hai, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Phần lớn NLĐ ở các DN FDI ngành dệt may - giày da là người lao động phổ thông chưa có trình độ chuyên môn kỹ thuật. Trình độ chuyên môn của NLĐ ảnh hưởng tới cả năng suất lao động lẫn mức thu nhập của NLĐ. Thậm chí, cầu nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao ngành dệt may - giày da vượt qua cung trên thị trường lao động. Để đảm bảo hoạt động FDI ngành dệt may - giày da rất cần thiết nâng cao chất lượng lao động.

Thứ ba, khuyến khích các DN Hàn Quốc đẩy mạnh đầu tư: Chính phủ Việt Nam cần tích cực tạo điều kiện thuận lợi hơn để các DN Hàn Quốc đầu tư vào phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ có liên

Biểu đồ 3: Quy mô vốn thực hiện của các DN ngành dệt may - giày da của Hàn Quốc phân theo các mục đích đầu tư thời kỳ 1992 - 2011

Đơn vị tính: 1.000 USD



Nguồn: Ngân hàng xuất nhập khẩu Hàn Quốc.

quan với các ngành dệt may - giày da để giúp tăng tỷ lệ nội địa hóa cho các sản phẩm tại Việt Nam.

Thứ tư, tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật: Môi trường pháp lý và thể chế kinh tế thị trường cần tiếp tục được hoàn thiện và phù hợp với khu vực và thế giới. Đặc biệt là các pháp luật về quan hệ lao động và môi trường đầu tư để thu hút đầu tư cần được hoàn thiện phù hợp với các ngành dệt may - giày da.

4. Kết luận

Từ năm 1992 đến nay, FDI của Hàn Quốc vào Việt Nam có xu hướng gia tăng tương đối trong giai đoạn 1992-2001, và nhanh chóng trong giai đoạn 2002-2011. Tỷ trọng vốn thực hiện đầu tư vào Việt Nam của Hàn Quốc đứng thứ 4, chiếm 4% (7,98 tỷ USD) tổng vốn thực hiện đầu tư ra nước ngoài của Hàn Quốc. Trong đó, 54% tổng vốn đầu tư của Hàn Quốc tập trung trong ngành công nghiệp chế biến đạt hơn 4,3 tỷ USD. FDI ngành công nghiệp chế biến của Hàn Quốc vào Việt Nam chiếm tỷ trọng cao trong tổng số dự án và tổng vốn thực hiện của Hàn Quốc đã ảnh hưởng lớn đến xu thế FDI của Hàn Quốc vào Việt Nam. Bên cạnh đó, vốn đầu tư vào Việt Nam của Hàn Quốc có xu hướng gia tăng đáng kể, đặc biệt từ sau khi Việt Nam gia nhập WTO.

Trên cơ sở phân tích thực trạng FDI ngành dệt may - giày da của Hàn Quốc tại Việt Nam, có thể thấy một số đặc điểm như sau:

+ Về quy mô vốn đầu tư: Trong giai đoạn 1992-2011, số dự án của DN ngành dệt may - giày da Hàn Quốc đầu tư nước ngoài vào Việt Nam là 1.855 dự án, chiếm gần 40% tổng số dự án của DN Hàn Quốc ngành công nghiệp chế biến. Vốn thực hiện của DN ngành dệt may - giày da Việt Nam đạt 1,4 tỷ USD,

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Bích Đạt (2006). Khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Báo Đầu tư. Ngày 6 tháng 3 năm 2012. *FDI Hàn Quốc đổ vào ngành dệt may Việt Nam*. baodautu.vn/.../e6fd7e617f000001007840
3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Cục Đầu Tư Nước Ngoài (2008). *20 năm đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (1988-2007)*. <http://fia.mpi.gov.vn/News.aspx?ctl=newsdetail&p=2.44&aID=507> [22]. Đã
4. Phạm Thị Thanh Bình (2012). *Đầu tư trực tiếp nước ngoài của Hàn Quốc vào Việt Nam: Thực trạng và triển vọng*. Tạp Chí Cộng Sản số 830. <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Viet-nam-tren-duong-doi-moi/2012/15087/Dau-tu-truc-tiep-nuoc-ngoai-cua-Han-Quoc-va-Viet-Nam.aspx>.
5. Ngân hàng xuất nhập khẩu Hàn Quốc. *Thống kê đầu tư nước ngoài*. <http://www.koreaexim.go.kr/kr/work/check/oversea/use.jsp>.
6. Tổng Cục Thống kê (2008). *Thực trạng doanh nghiệp qua kết quả điều tra từ năm 2000 đến 2007*. <http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=409&idmid=4&ItemID=8718>
7. Tổng Cục Thống kê (2010). *Doanh nghiệp Việt Nam 9 năm đầu thế kỷ 21*. <http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=512&idmid=5&ItemID=9774>
8. Trần Thị Tường Vân (2008). *Tim hiểu quan hệ Việt Nam-Hàn Quốc qua thực trạng đầu tư trực tiếp của Hàn Quốc tại Việt Nam hiện nay: Một số vấn đề đặt ra*. <http://tainguyenso.vnu.edu.vn/jspui/bitstream/123456789/7559/1/Hoi%20thao%20Han%20quocTB3-12.pdf>

chiếm hơn 32% tổng vốn thực hiện của DN Hàn Quốc ngành công nghiệp chế biến. Đặc biệt, sau khi Việt Nam chính thức là thành viên WTO năm 2007, quy mô vốn đầu tư vào Việt Nam của DN ngành dệt may - giày da cũng đang có xu hướng tăng mạnh.

+ Về mục đích đầu tư: Do ngành dệt may - giày da là ngành công nghiệp cần sử dụng nhiều lao động; lợi thế về nguồn lao động giá rẻ lại là điều có tác động quan trọng tới FDI của DN Hàn Quốc. Tuy nhiên, trong khi thị trường Việt Nam đang mở rộng, không ít DN ngành dệt may - giày da đầu tư vào Việt Nam không chỉ để xúc tiến xuất khẩu, mà còn để thâm nhập vào thị trường Việt Nam.

+ Về quy mô doanh nghiệp: Vốn thực hiện của các DN vừa và nhỏ chiếm tỷ trọng cao, gần 80% trong tổng vốn thực hiện, đạt 876 triệu USD. Thêm vào đó, tỷ trọng số dự án của các DN vừa và nhỏ cũng chiếm hơn 79% tổng số dự án. Điều này chứng tỏ quy mô của phần lớn DN ngành dệt may - giày da là các DN vừa và nhỏ, có cả số lượng lao động và quy mô vốn đầu tư không lớn.

+ Về hình thức đầu tư: Tương tự như gần 60% hình thức FDI của các DN ngành công nghiệp chế biến của Hàn Quốc là hình thức DN 100% vốn đầu tư nước ngoài, hình thức FDI phổ biến nhất của các DN ngành dệt may - giày da cũng là hình thức này. Điều này cho thấy chủ đầu tư Hàn Quốc của DN ngành dệt may - giày da thực hiện FDI với hình thức DN 100% vốn đầu tư nước ngoài để nắm giữ toàn quyền quản lý, điều hành doanh nghiệp, tự do tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh. □